|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAOVÀ DULỊCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2018* |

**TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý**

**CỦA UBND TỈNH, SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ**

**ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH CÔNG NHẬN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”; “THÔN VĂN HÓA”, “LÀNG VĂN HÓA”, “ẤP VĂN HÓA”, BẢN VĂN HÓA”, “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**

**- 25 tỉnh góp ý kiến**

**A. CÁC UBND TỈNH, SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ THỐNG NHẤT HOÀN TOÀN VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH: 08 đơn vị**

- An Giang, Bắc Ninh, Hòa Bình, Lạng Sơn, Quảng Trị, Nam Định, Tây Ninh, Hà Tĩnh

**B. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ:**

| **NỘI DUNG DỰ THẢO** | **Ý KIẾN GÓP Ý** | **TIẾP THU** | **KHÔNG TIẾP THU** |
| --- | --- | --- | --- |
| **NGHỊ ĐỊNH**  **Quy định về tiêu chuẩn, quy trình công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**  *Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  *Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*  *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*  *Chính phủ ban hành Nghị định quy địnhvề xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.* |  |  |  |
| **Chương I**  **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG** | -***Sở VHTTDL tỉnh Điện Biên:*** Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung thêm 01 điều:  Điều 6. Thẩm quyền công nhận  -Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn công nhận và cấp giấy khen danh hiệu “Gia đình văn hóa”; công nhận danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm;  -Chủ tịch UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh/thành phố cấp Bằng chứng nhận Khu dân cư văn hóa |  | Đã quy định trong dự thảo Nghị định |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Nghị định này quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, trình tự, thủ tục công nhận, cấp Giấy khen, Bằng chứng nhận:  1. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”.  2. Danh hiệu văn hóa của thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi là khu dân cư) bao gồm: “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. | -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:* Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi như sau:**  Khoản 2. Danh hiệu “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương (sau đây gọi là Khu dân cư văn hóa); |  | Đã được quy định cụ thể tại Luật Thi đua, Khen thưởng |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  Nghị định này áp dụng đối với hộ gia đình, khu dân cư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư. | -***Sở VHTTDL tỉnh Yên Bái:***  Đề nghị bỏ cụm từ … cấp giấy khen … (vì việc cấp giấy khen do Luật Thi đua - Khen thưởng điều chỉnh nên không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Nghị định này).  -***Sở VHTTDL tỉnh Lai Châu:*** + Đề nghị sửa như sau: thay từ **hoạt động** bằng từ **quy trình.**  + Đề nghị bỏ cụm từ **cấp Giấy khen** vì việc khen thưởng và cấp giấy khen đối với các gia đình được công nhận lại phải căn cứ vào kinh phí và tình hình thực tế của từng địa phương.  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi như sau:**Nghị định này áp dụng đối với hộ gia đình, thôn, bản, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi là khu dân cư), cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, danh hiệu Khu dân cư văn hóa. | Tiếp thu và chỉnh sửa  Tiếp thu và chỉnh sửa  Tiếp thu |  |
| **Điều 3. Nguyên tắc công nhận**  1. Việc công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” và danh hiệu văn hóa của khu dân cư được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.  2. Chỉ tổ chức bình xét khi hộ gia đình, khu dân cư có Bản đăng ký danh hiệu thi đua hàng năm.  3. Việc công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” và danh hiệu văn hóa của khu dân cư phải đảm bảokhách quan, công bằng, chính xác,công khai, dân chủ, đúng quy trình, thủ tục và thẩm quyền. | -***Sở VHTTDL tỉnh Yên Bái:*** Khoản 1, điều 3 đề nghị chỉnh sửa bổ sung như sau: Việc công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá” và danh hiệu văn hoá của khu dân cư được thực hiện trên cơ sở tự nguyện xây dựng và phát triển ổn định, bền vững; Khoản 3, điều 3 đề nghị chỉnh sửa bổ sung như sau: Việc **bình xét** công nhận danh hiệu …  - ***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*** Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi cụm từ “*văn hóa của khu dân cư*” tại khoản 1, khoản 3 điều này và tại các Điều, khoản khác trong dự thảo Nghị định thành “***Khu dân cư văn hóa***”.  - ***UBND tỉnh Lào Cai:*** Khoản 2, điều 3: Đề nghị chỉnh sửa, nội dung “Chỉ tổ chức bình xét khi hộ gia đình, khu dân cư…” thành “Chỉ thực hiện bình xét khi hộ gia đình, khu dân cư…” | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu |  |
| **Điều 4. Thời hạn công nhận và cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa”**  1. Danh hiệu**“**Gia đình văn hóa” được công nhận hàng năm.  2.Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” được cấp cho gia đình được công nhận đủ 03 năm liên tục. | - ***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:***+ Tên Điều: Thời hạn và thẩm quyền công nhận; Khoản 1: Danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận; Khoản 2: Danh hiệu “Gia đình văn hóa” 03 năm liên tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận và kèm theo Giấy khen.  \* Đề nghị dự thảo Nghị định quy định rõ Giấy khen tặng cho danh hiệu “Gia đình văn hóa” là của tập thể hay cá nhân vì tại Điều 73, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hiện hành chưa quy định rõ Giấy khen tặng cho danh hiệu “Gia đình văn hóa” là của tập thể hay cá nhân. |  | Đã quy định tại điểm b khoản 2 điều 10 của dự thảo Nghị định  Danh hiệu này khen thưởng cho hộ gia đình |
| **Điều 5. Thời hạn công nhận và cấp Bằng chứng nhận, danh hiệu văn hóa của khu dân cư**  1. Danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được công nhận hàng năm.  2.Bằng chứng nhận, danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được cấp cho khu dân cư được công nhận đủ 05 năm liên tục. | -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi như sau:**  + Tên Điều: Thời hạn và thẩm quyền công nhận.  + Khoản 1: Danh hiệu Khu dân cư văn hóa 02 năm liên tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận.  \* Danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm nên để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã tổ chức kiểm tra, đánh giá.  + Khoản 2: Danh hiệu Khu dân cư văn hóa 05 năm liên tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận và kèm theo Bằng chứng nhận.  ***- Sở VHTTDL tỉnh Hưng Yên:*** Không nên xét công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”hàng năm. Nên quy định thời gian công nhận lần đầu là 02 năm (kể từ năm đăng ký); công nhận lại là 05 năm (kể từ năm được công nhận lần đầu và sau năm được công nhận lại giai đoạn trước). |  | Đã được quy định tại điều 18 dự thảo Nghị định  Không thuộc chức năng của Mặt trận Tổ quốc  Đã được quy định trong dự thảo Nghị định  Việc xét hàng năm là cần thiết để hạn chế việc chạy theo thành tích, đảm bảo chất lượng danh hiệu |
| **Điều 6.Thang điểm và cách chấm điểm đối với Danh hiệu “Gia đình văn hóa”; Danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**   1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận Danh hiệu “Gia đình văn hóa”; Danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” là 100 điểm. 2. Cách chấm điểm để công nhận “ Gia đình văn hóa” được thực hiện như sau (có thang điểm mẫu kèm theo Nghị định này):   a) Hộ gia đình thuộc các phường thuộc quận, huyện (thành phố trực thuộc Trung ương): Đạt 90 điểm trở lên thì được công nhận danh hiệu “ Gia đình văn hóa”;  b) Hộ gia đình thuộc các xã, phường, thị trấn của tỉnh, thành (thuộc khu vực đồng bằng và trung du miền núi): Đạt 85 điểm trở lên thì được công nhận danh hiệu “ Gia đình văn hóa”;  c) Hộ gia đình thuộc các xã, thị trấn thuộc miền núi, hải đảo hoặc xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ): Đạt từ 70 điểm trở lên thì được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.  3. Cách chấm điểm để công nhận Danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được thực hiện như sau ( có thang điểm mẫu kèm theo Nghị định này):  a) Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của phường thuộc quận, huyện (thành phố trực thuộc Trung ương): Từ 90 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa.  b) Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của các xã, phường trực thuộc huyện, thị xã, thành phố của tỉnh, thành (khu vực Đồng bằng trung du): Từ 80 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa.  c) Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của các xã, thị trấn thuộc miền núi, hải đảo hoặc xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ): Từ 70 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa. | -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 2, điểm a) đề nghị bỏ từ “huyện” và sửa như sau: *“a) Hộ gia đình thuộc các phường thuộc quận (thành phố trực thuộc Trung ương): đạt 90 điểm trở lên thì được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.*  Mục 3:  + Điểm a), đề nghị bỏ cụm từ “thôn, làng, ấp, bản” và từ “huyện” và sửa như sau: *“a) Tổ dân phố của phường thuộc quận (thành phố trực thuộc Trung ương): Từ 90 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa”;* Điểm b), đề nghị thêm từ “thị trấn” và sửa như sau: *“b) Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện, thị xã, thành phố của tỉnh, thành (khu vực đồng bằng, trung du): Từ 80 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa”;* Điểm c), đề nghị thêm từ “phường” và sửa như sau: *“b) Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn trực thuộc miền núi, hải đảo hoặc xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ): Từ 70 điểm trở lên được công nhận danh hiệu văn hóa”.*  *-****Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:***bổ sung khoản 3, điều 6: thôn, làng, bản, tổ dân phố của các xã, phường, **thị trấn**, trực thuộc huyện, thị xã, thành phố của tỉnh, thành …  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*** Đề nghị nghiên cứu, giao nội dung điều này cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn vì trích yếu dự thảo Nghị định không quy định “*thang điểm và cách chấm điểm*”. | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu | Đã giao trách nhiệm cho UBND cấp tỉnh để đảm bảo tính khả thi theo yếu tố vùng miền |
| **Chương II**  **TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**  **CÔNG NHẬN VÀ CẤP GIẤY KHEN, DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”** |  |  |  |
| **Mục I**  **TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”** |  |  |  |
| **Điều 7. Các tiêu chuẩn chấm điểm của Danh hiệu “Gia đình văn hóa”**  1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú, gồm:  a) Chấp hành quy định của pháp luật, của địa phương; thực hiện đúng hương ước, quy ước;  b)Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định;  c)Tham gia góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn dân cư;  d)Giữ gìn vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh;  đ)Tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; các hoạt động bài trừ tệ nạn xã hội;  e)Bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của địa phương;  g)Không thả gia súc, gia cầm, vật nuôi ở nơi công cộng làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân;  h)Tham dự các cuộc họp, sinh hoạt ở cộng đồng;  i)Tự nguyện đóng góp, ủng hộ xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương.  2. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng, gồm:  a) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng; thực hiện bình đẳng giới;  b)Thực hiện tốt chính sách dân số;  c)Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm, nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau; không phân biệt đối xử giữa các thành viên; giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình;  d)Các thành viên trong gia đình có lối sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa; tối thiểu có từ 50% thành viên trong gia đình thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao;  đ) Các thành viên trong gia đình được phổ biến về các tiêu chí và đồng ý đăng ký danh hiệu Gia đình văn hóa;  e)Tương trợ, giúp đỡ xóm giềng khi gặp khó khăn, hoạn nạn;  g)Tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa; các hoạt động khuyến học, khuyến tài.  3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả, gồm:  a)Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập bình quân đầu người bằng mức thu nhập bình quân chung của địa phương ( cấp xã, phường);  b) Tổ chức phát triển có hiệu quả kinh tế gia đình;  c) Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường trong sản xuất, kinh doanh;  d) Tuân thủ các quy định của pháp luật về sử dụng giống cây trồng, giống vật nuôi; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất kích thích tăng trưởng, chất tăng trọng, chất bảo quản thực phẩm và các chất khác có liên quan đến an toàn thực phẩm;  đ) Tuân thủ quy định về kiểm dịch, vệ sinh thú y trong giết mổ động vật; về kiểm dịch thực vật đối với sản phẩm trồng trọt;  e) Thực hiện việc xử lý chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;  g) Sử dụng nước sạch; nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn;  h) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;  i) Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, chăm ngoan, hiếu học;  k) Tham gia phong trào khuyến học, đọc sách; xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực;  l) Có các phương tiện nghe, nhìn phục vụ cho việc tiếp nhận thông tin đại chúng và nâng cao đời sống tinh thần của mọi thành viên trong gia đình. | -***Sở VHTTDL tỉnh Bắc Giang:*** Khoản d, điểm 2, điều 7, mục 1, chương II. Các thành viên trong gia đình có lối sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hoá; tối thiểu có từ 50% thành viên trong gia đình thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao; khó thực hiện được. Nên thay bằng Các thành viên trong gia đình có lối sống lành mạnh, văn mình, ứng xử có văn hoá; các thành viên trong gia đình tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, thể thao.  -***Sở VHTTDL tỉnh Yên Bái:*** Khoản i, điều 7 đề nghị chỉnh sửa “Tự nguyện đóng góp…” thành “**Tích cực** đóng góp…”  - ***Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau:***khoản a, điều 7 đề nghị: “Chấp hành quy định của pháp luật, **qui định** của địa phương ; thực hiện đúng hương ước’ quy ước”;  Khoản c, điều 7 đề nghị: “**Tham gia các hoạt động** bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của địa phương”; Khoản g, điều 7: đề nghị: Sử dụng nước **hợp vệ sinh; sử dụng** nhà vệ sinh đạy chuẩn”.  Đề nghị bỏ điểm 9, điều 7.  - ***UBND tỉnh Lào Cai:*** Điều 7, Khoản2  Điểm a Đề nghị bổ sung thêm nội dung “Phòng, chống bạo lực gia đình”.  Điểm b: đề nghị bổ sung nội dung “kế hoạch hóa gia đình”.  Điểm đ: Bỏ vì đã được nhắc tới trong Điều 3 Nguyên tắc công nhận.  Điểm g: Đề nghị bỏ nội dung “các hoạt động khuyến học, khuyến tài” vì dã nhắc đến trong Điềm k, khoản 3, điều 7.  Điều 7, Khoản 3, Điểm k: Đề nghị chỉnh sửa nội dung: “Tham gia phong trào khuyến học, đọc sách” thành “Tham gia phong trào khuyến học, khuyến tài...” | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu | Đã quy định rõ tại Thông tư 08/2012/TT-BVHTTDL về đánh giá phát triển TDTT |
| **Điều 8. Các trường hợp không bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”**  Không thực hiện bình xét đối với hộ gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:  1. Có thành viên bị truy cứu trách nhiệm hình sự.  2. Có thành viên hành nghề mê tín dị đoan; tàng trữ hoặc sử dụng ma túy; hoạt động hoặc tổ chức hoạt động mại dâm; đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc.  3. Không tố giác các loại tội phạm.  4. Có thành viên sử dụng hoặc phổ biến, phát tán, lưu hành văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành.  5. Lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở hành lang an toàn giao thông;  6. Tổ chức ăn uống không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gây ngộ độc tập thể.  7. Mở nhạc quá độ ồn theo quy định và trước 06 giờ sáng, sau 22 giờ đêm.  8. Rắc vàng mã, rải tiền trên đường đưa tang.  9. Chôn, cất người qua đời không đúng khu vực nghĩa trang đã được quy định.  10. Để thi hài quá 48 giờ trong điều kiện không bảo quản lạnh gây ô nhiễm môi trường.  11. Có bạo lực gia đình đến mức độ chính quyền và các tổ chức xã hội tại địa phương phải can thiệp hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính.  12. Mất đoàn kết gây hậu quả nghiêm trọng trong làng xóm, khu phố.  13. Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông. | *-****Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:*** bổ sung khoản 14: **không thực hiện đúng hương ước, quy ước**  ***- Sở VHTTDL tỉnh Hưng Yên*: Chuyển điều 6 vào điều 8. Điều 8 bố cục lại như sau:**  Thang điểm và cách chấm điểm xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”: Hộ gia đình thuộc các phường của quận, huyện, thành phố (trực thuộc Trung ương): Đạt 90 điểm trở lên được công nhận danh hiệu “ Gia đình văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 65% số điểm so với thang điểm chuẩn;*** Hộ gia đình thuộc xã, phường, thị trấn của tỉnh, thành (thuộc khu vực đồng bằng và trung du miền núi): Đạt 85 điểm trở lên được công nhận danh hiệu “ Gia đình văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 65% số điểm so với thang điểm chuẩn;*** Hộ gia đình của xã, thị trấn thuộc miền núi, hải đảo hoặc xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ): Đạt từ 70 điểm trở lên được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 65% số điểm so với thang điểm chuẩn;* Nên để nội dung điều 8 (trong dự thảo) thành một khoản, cụ thể:** *Khoản 3. Các trường hợp không bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá’. Các nội dung khác trong điều 8 như trong dự thảo đề nghị giữ nguyên.*  - ***UBND tỉnh Lào Cai:***Điều 8, Khoản 2: Đề nghị bổ sung các hành vi cụ thể về mê tín dị đoan. | Tiếp thu | Đã có trong các tiêu chuẩn chấm điểm của Danh hiệu tại dự thảo Nghị định.  Điều 8 chỉ quy định với các trường hợp không bình xét. |
| **Mục II**  **HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CÔNG NHẬN DANH HIỆU**  **“GIA ĐÌNH VĂN HÓA” HÀNG NĂM** |  |  |  |
| **Điều 9. Hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm**  Hồ sơ bao gồm:  1. Văn bản đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa.  2. Bản đăng ký xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình;  3. Bảng điểm tự bình xét của hộ gia đình;  4. Biên bản họp bình xét ở khu dân cư. | -***Sở VHTTDL tỉnh Bắc Giang:***Điểm 1, điều 9, mục 2, chương II. Văn bản đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hoá (Hộ gia đình có văn bản đăng ký thì có thực hiện được không, vì hiện nay kinh phí in ấn các tài liệu cho phong trào ở cơ sở rất khó khăn, hay chỉ cần bản đăng ký danh hiệu mà địa phương lập danh sách các hộ gia đình ký vào là được.)  -***Sở VHTTDL tỉnh Lai Châu:***Mục 2, Điều 9, đề nghị sửa lại như sau: Bản đăng ký xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình đối với các gia đình công nhận lần đầu. Danh sách đăng ký xây dựng gia đình của làng, ấp, bản... đối với các gia đình được đề nghị công nhận lại từ năm thứ 2 trở lên.  -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 1 và mục 4 đề nghị chỉ rõ đối tượng thực hiện văn bản | Tiếp thu | Để đảm bảo công khai, minh bạch, tránh hiện tượng bình xét tràn lan.  Đã quy định rõ tại khoản 2, điều 4 dự thảo Nghị định. |
| **Điều 10. Trình tự, thủ tục công nhận danh hiệu“Gia đình văn hóa” hàng năm**  1. Trước ngày 30 tháng 01 hàng năm, hộ gia đình đăng ký danh hiệu “Gia đình văn hóa” với Trưởng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Trưởng khu dân cư);  2. Trình tự, thủ tục công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm:  a) Căn cứ danh sách đăng ký, Trưởng khu dân cư tổ chức bình bầu bằng hình thức họp hoặc phát phiếu lấy ý kiến của đại diện hộ gia đình trong khu dân cư;  b) Căn cứ danh sách các hộ gia đình đề nghị công nhận đã qua bình bầu, Trưởng khu dân cư chủ trì tổ chức họp bình xét theo thang điểm. Thành phần cuộc họp gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các ngành, các đoàn thể. Căn cứ kết quả cuộc họp, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp xã xét, ra quyết định công nhận. | -***Sở VHTTDL tỉnh Lai Châu:* Tại ý b, điểm 2, Điều 10,** Thành phần cuộc họp gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện **các ngành**, đoàn thể. Đề nghị sửa lại như sau: Thành phần cuộc họp gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện các tổ chức đoàn thể.  *-****Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:***bổ sung tại điểm b, điều 10 phần cuối: **và công bố trên loa truyền thanh xã; được biểu dương tại “ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” (ngày 18/11 hàng năm) ở khu dân cư.**  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*** Tại khoản 1, đề nghị sửa đổi thời gian đăng ký danh hiệu “Gia đình văn hóa” “*Trước ngày 30 tháng 01 hàng năm*” thành “***Vào ngày 18 tháng 11 hàng năm***” vì ngày này là ngày công bố danh hiệu “Gia đình văn hóa” và các tiêu chí chấm điểm danh hiệu “Gia đình văn hóa” không bị rằng buộc như tiêu chí chấm điểm Khu dân cư văn hóa nên bình xét sớm hơn.  -***UBND tỉnh Lào Cai:***  + Điều 10, Khoản 2, điểm a,b: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “bình bầu” thành “bình xét”;  Khoản 2, Điều 10: Đề nghị bổ sung thời hạn hiệu lực của các thủ tục công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” | Tiếp thu  Tiếp thu | Đã có trong dự thảo Nghị định  Không phù hợp với nội dung dự thảo Nghị định  Đã quy định rõ trong dự thảo Nghị định. |
| **Mục III**  **HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP GIẤY KHEN, DANH HIỆU: “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”** | -***Sở VHTTDL tỉnh Phú Yên:*** mục III, Chương II quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy khen, danh hiệu "Gia đình văn hóa" không quy định rõ việc khen thưởng cho các danh hiệu văn hóa trên là áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật nào. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định cụ thể. |  | Đã quy định rõ trong Luật Thi đua khen thưởng |
| **Điều 11. Hồ sơ cấp Giấy khen, Danh hiệu “Gia đình văn hóa”**  Hồ sơ bao gồm:  1. Văn bản đề nghị cấp Giấy khen, Danh hiệu “Gia đình văn hóa”.  2. Quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa của cơ quan có thẩm quyền trong 03 năm liên tục;  3. Báo cáo kết quả 03 năm xây dựng Gia đình văn hóa của hộ gia đình;  4. Biên bản họp bình xét của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã. | -***Sở VHTTDL tỉnh Bắc Giang:***Điểm 3, điều 11, mục III, chương II. Báo cáo kết quả 03 năm xây dựng Gia đình văn hoá của hộ gia đình (các hộ gia đình phải làm báo cáo có thực hiện được không?) | Tiếp thu |  |
| **Điều 12. Trình tự, thủ tục cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa”**  1. Trưởng khu dân cư tổ chức họp xét đề nghị cấp Giấy khen, danh hiệu Gia đình văn hóa. Thành phần cuộc họp gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các ngành, các đoàn thể.  2. Căn cứ kết quả cuộc họp, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1,2,3 Điều 11 Nghị định này đối với các gia đình được công nhận Gia đình văn hóa 03 năm liên tục trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã.  3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã họp xem xét và lập danh sách các gia đình đủ điều kiện, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 11 Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.  4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã trình hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa”. | *-****Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:*** bổ sung khoản 5: Công bố danh sách các gia đình văn hóa được khen thưởng trên loa truyền thanh các xã và biểu dương tại “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11 hàng năm) |  | Không phù hợp với nội dung dự thảo Nghị định |
| **Chương III**  **TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG CHỨNG NHẬN, DANH HIỆU VĂN HÓA CỦA KHU DÂN CƯ** |  |  |  |
| **Mục I**  **TIÊU CHUẨN DANH HIỆU VĂN HÓA CỦA KHU DÂN CƯ** |  |  |  |
| **Điều 13. Các tiêu chuẩn chấm điểm Danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**  1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm:  a)Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm, thu nhập bình quân đầu người bằng mức bình quân chung của địa phương;  b) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố; sử dụng điện an toàn theo quy định hiện hành;  c) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện;  d) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm theo từng năm;  đ) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.  2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm:  a) Có Nhà văn hóa - Khu thể thao theo quy định;  b) Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường và đạt chuẩn phổ cập giáo dục;  c) Có các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh được tổ chức thường xuyên; có thư viện, nơi đọc sách phục vụ cộng đồng;  d) Có hoạt động đoàn kết, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo tồn phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương;  đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ;  3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm:  a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đảm bảo quy định về môi trường;  b) Hệ thống cấp, thoát nước đảm bảo theo quy định;  c) Có các hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường;  d) Tham gia phòng, chống dịch bệnh theo chương trình, kế hoạch của địa phương;  đ) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh, bể chứa nước sinh hoạt hợp tiêu chuẩn;  e) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch;  g) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.  4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm:  a) Thực hiện các quy định của pháp luật, của địa phương và hương ước, quy ước của cộng đồng;  b) Thực hiện chính sách dân số; tỷ lệ mất cân bằng giới tính giảm theo từng năm;  c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ; phụ nữ có thai được quan tâm, chăm sóc và khám định kỳ;  d) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả;  đ) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;  e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể 03 năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ;  5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm:  a)Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác;  b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn. | -***UBND tỉnh Ninh Bình:*** + Mục 1 điểm a) và điểm b) đề nghị nêu rõ tỷ lệ bao nhiêu % người trong độ tuổi lao động có việc làm, thu nhập bình quân đầu người bằng mức bình quân chung của địa phương; hộ gia đình có nhà ở kiên cố, sử dụng điện an toàn theo quy định hiện hành thì đạt tiêu chuẩn; Mục 3 điểm đ) đề nghị nêu rõ tỷ lệ bao nhiêu % hộ gia đình có nhà vệ sinh, bể chứa nước sinh hoạt hợp tiêu chuẩn thì đạt tiêu chuẩn.  ***-Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:***  +Tại điểm a, khoản 1, điều 13, mục I: bổ sung vào phần cuối **cấp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố;** Tại điểm d, khoản 1, điều 13, mục I: **thay bằng cụm từ “thấp hơn mức bình quan của quận, huyện, thị xã, thị trấn;** Tại điểm a, khoản 2, điều 13, mục I: **Bỏ cụm từ “theo quy định’** bởi vì theo quy định Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 8 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa – Khu Thể thao thôn thì rất khó thực hiện; Tại điểm c, khoản 2, điều 13, mục I: **bỏ cụm từ “có thư viện”** vì trên thực tế hiện nay rất ít thôn, làng… có thư viện; Tại khoản 2, điều 13, mục I: **thêm điểm h, Trong khu dân cư và ngoài đồng có điểm thu gom rác thải.**  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*** Khoản 4, điểm e: Đề nghị bỏ nội dung “*03 năm liền*” trước cụm từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” vì tiêu chuẩn này chấm hàng năm nên để 03 liền là không phù hợp.  *-****Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau:*** Khoản a, điều 13: đề nghị “Chấp hành quy định của pháp luật, **quy định** của địa phương và hương ước, quy ước của cộng đồng”,  -***Sở VHTTDL tỉnh Trà Vinh:*** điểm a, khoản 1, điều 13: ở cuối dòng thêm từ *“cấp xã”*  + Điểm e, khoản 4, điều13: sửa lại như sau *“Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ”*  ***- Sở VHTTDL tỉnh Hà Nam:*** Đề nghị sửa: Khoản 3, điểm 4, điều 13: *e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm.*  ***- Sở VHTTDL tỉnh Hưng Yên:* Chuyển khoản 3, điều 6 (trong dự thảo):**Cách chấm điểm để công nhận Danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**về điều 13 như sau**: Thang điểm, tiêu chuẩn chấm danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. **Tại điều 13 bố cục lại 3 khoản như sau:** *Khoản 1: Thang điểm và cách chấm điểm xét công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;* Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố phường thuộc quận, huyện, thành phố (trực thuộc Trung ương): Đạt 90 điểm trở lên được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 75% số điểm so với thang điểm chuẩn;*** Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố của tỉnh, thành (khu vực Đồng bằng trung du): Đạt 80 điểm trở lên được công nhận danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 65% số điểm so với thang điểm chuẩn;*** Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố của các xã, thị trấn thuộc miền núi, hải đảo hoặc xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ): Đạt 70 điểm trở lên được công nhận danh hiệu“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, ***trong đó không có tiêu chí nào dưới 55% số điểm so với thang điểm chuẩn;*** *Khoản 2: Tiêu chuẩn chấm điểm xét công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.* (Các nội dung khoản này nhất trí như trong dự thảo); *Khoản 3: Chuyển điều 14 (trong dự thảo) thành khoản 3, điều 13 như sau: Các trường hợp không đủ điều kiện bình xét danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.* (Các nội dung khoản này nhất trí như trong dự thảo).  *-* ***UBND tỉnh Lào Cai:*** Đề nghị chỉnh sửa Điều 13:  Khoản 1, Điểm b: Đề nghị nêu rõ tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố để có căn cứ thực hiện; Khoản 1, Điểm đ: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “ có các hoạt động...” thành “ tham gia các hoạt động”; Khoản 2, Điểm đ: Đề nghị bổ sung từ “ Nếu có” sau cụm từ “các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh”; Khoản 3, Điểm đ: Đề nghị nêu rõ tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh, bể chứa nước sinh hoạt hợp tiêu chuẩn để có căn cứ thực hiện; Khoản 4, Điểm b: Đề nghị bổ sung cụm từ “ Kế hoạch Hóa gia đình” sau cụm từ “ chính sách dân số”. | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu | Tùy theo điều kiện thực tế tại địa phương. |
| **Điều 14. Các trường hợp không bình xét danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**  Không thực hiện bình xét đối với khu dân cư có các trường hợp sau:  1. Có người lang thang, ăn xin.  2. Có trường hợp bạo lực trong gia đình đến mức độ chính quyền hoặc các tổ chức xã hội tại địa phương phải can thiệp hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính; mất đoàn kết gây hậu quả nghiêm trọng trong khu dân cư.  3. Duy trì các tập quán lạc hậu không phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng, dân cư.  4. Không thu gom, xử lý rác thải theo quy định.  5. Để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm đông người.  6. Có người mắc tệ nạn xã hội; có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm.  7. Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.  8. Có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành.  9. Có người thực hiện hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan. | -***Sở VHTTDL tỉnh Bắc Giang:*** Điều 14, mục I, chương III. Cần ghi rõ thời gian quy định những trường hợp không bình xét danh hiệu “Thôn văn hoá”, “Làng văn hoá”, “Ấp văn hoá”, “Bản văn hoá”, “Tổ dân phố văn hoá” để thuận lợi cho việc bình xét.  -***UBND tỉnh Ninh Bình:*** Mục 6 đề nghị thêm cụm từ “phát sinh mới” và sửa như sau: *"Có phát sinh mới người mắc tệ nạn xã hội; có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm".*  -***Sở VHTTDL tỉnh Điện Biên:*** Bổ sung mục 1 như sau: Có người **cư trú trên địa bàn** lang thang, ăn xin.  Bổ sung mục 6 như sau: Không có người mắc tệ nạn **phát sinh**...  ***-Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:+***Tại khoản 6, điều 14, mục I: **Thêm cụm từ có phát sinh người mắc tệ nạn xã hội.**  **+**Tại điều 14, mục I: bổ sung **thêm khoản 10. Chưa xây dựng được nhà văn hóa – khu thể thao thôn.**  -***Sở VHTTDL tỉnh Hưng Yên:*** Nên bỏ nội dung 1 “Có người lang thang, ăn xin”, vì nội dung này rất khó xác định.  -***UBND tỉnh Đắk Nông:*** Đề nghị bổ sung các trường hợp sau:  +Phát sinh tình trạng chặt phá rừng, cảnh quan nơi cư trú; Có án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng do người địa phương gây ra (có kết luận của cơ quan có thẩm quyền); Để xảy ra tình trạng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường kéo dài nơi cư trú.  ***-UBND tỉnh Lào Cai:*** Đề nghị chỉnh sửa Điều 14  Khoản 3: Đề nghị nêu rõ các tập quán lạc hậu không phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng, dân cư; ví dụ như: Tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; Đề nghị bổ sung thêm Khoản 10. Có vụ án hình sự phát sinh xảy ra trong năm. | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu | Không phù hợp với nội dung dự thảo Nghị định  Đã quy định trong các tiêu chuẩn chấm điểm danh hiệu trong dự thảo Nghị định.  Đảm bảo an sinh xã hội |
| **Mục II**  **HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CÔNG NHẬN**  **DANH HIỆU VĂN HÓA CỦA KHU DÂN CƯ HÀNG NĂM** | ***Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau***: Đề nghị sửa mục II, điều 15 và điều 16 theo hướng UBND cấp xã là cơ quan đánh giá, ghi nhận các tiêu chí đạt được của “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”hàng năm | Tiếp thu |  |
| **Điều 15. Hồ sơ công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” hàng năm**  Hồ sơ bao gồm:  1. Văn bản đề nghị công nhận danh hiệu văn hóa củakhu dân cư.  2. Bản đăng ký xây dựng danh hiệu văn hóa củakhu dân cư.  3.Báo cáo kết quả 01 năm xây dựngdanh hiệu văn hóa củakhu dân cư;  4. Biên bản họp bình xét ởkhu dân cư. | -***UBND tỉnh Ninh Bình và Sở VHTTDL tỉnh Điện Biên:*** đề nghị bổ sung thêm mục Bảng tự chấm điểm của Khu dân cư.  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung như sau:**  - Khoản 3, sửa “*Báo cáo kết quả 01 năm*” thành “***Báo cáo kết quả 02 năm***” để thống nhất với nội dung đề nghị sửa đổi tại khoản 1, Điều 5.  - Bổ sung khoản **“*5. Biên bản kiểm tra, đánh giá của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã 02 năm liên tục***. |  | Không đảm bảo tính trung thực, khách quan trong công nhận danh hiệu.  Đây là danh hiệu được công nhận hàng năm.  Không thuộc chức năng của Mặt trận Tổ quốc |
| **Điều 16. Trình tự, thủ tục công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”** hàng năm  1. Trước ngày 30 tháng 01 hàng năm, Trưởng khu dân cư đại diện đăng ký xây dựng danh hiệu văn hóa với Ủy ban nhân dân cấp xã;  2. Trình tự, thủ tụccông nhận Danh hiệu:  a) Trưởng khu dân cư tổ chức họp bình xét Danh hiệu theo thang điểm.Thành phần cuộc họp gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các ngành, các đoàn thể.  Căn cứ kết quả cuộc họp, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ theo quy định tại Khoản 1,2,3 Điều 15 Nghị định này gửi Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã;  b) Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã tổ chức họp xét danh hiệu văn hóa. Căn cứ kết quả cuộc họp, Hội đồng lập danh sách khu dân cư đủ điều kiện và hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 15 Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định công nhận. | -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 2, điểm a), ý thứ 2 đề nghị bỏ cụm từ “Khoản 1, 2, 3” và sửa như sau: *“Căn cứ kết quả cuộc họp, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ theo quy định tại Điều 15 Nghị định này gửi Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã”.*  -***Sở VHTTDL tỉnh Tuyên Quang:*** Khoản 2, điểm b: Đề nghị sửa đổi nội dung “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định công nhận*” thành “***Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra Quyết định công nhận”*** để đúng với quy định tại khoản 2, Điều 80 Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003.  -***UBND tỉnh Lào Cai:*** Điều 16: Đề nghị bổ sung thời hạn hiệu lực của các thủ tục công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “ làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “ Tổ dân phố văn hóa” hàng năm. | Tiếp thu  Tiếp thu | Đã có trong dự thảo Nghị định. |
| **Mục III**  **HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP BẰNG CHỨNG NHẬN.**  **DANH HIỆU VĂN HÓA CỦA KHU DÂN CƯ** | -***Sở VHTTDL tỉnh Phú Yên:*** mục III, Chương III quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư không quy định rõ việc khen thưởng cho các danh hiệu văn hóa trên là áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật nào. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định cụ thể.  ***-Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau:*** Đề nghị sửa mục III, điều 17 và điều 18 theo hướng sau 5 năm liên tục đạt được các tiêu chuẩn quy định thì đề nghị UBND cấp huyện công nhận và cấp bằng. |  | Theo Luật Thi đua, Khen thưởng.  Đã có trong dự thảo Nghị định |
| **Điều 17**. **Hồ sơ đề nghị cấp Bằng chứng nhận, danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**  Hồ sơ bao gồm:  1. Văn bản đề nghị cấp Bằng chứng nhận, danh hiệu văn hóacủa khu dân cư;  2. Bản sao Quyết định công nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong 05 năm liên tục;  3. Báo cáo kết quả 05 năm xây dựngdanh hiệu văn hóa của khu dân cư;  4. Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp huyện. | -***Sở VHTTDL tỉnh Lai Châu:*** Văn bản đề nghị cấp Bằng Chứng nhận, danh hiệu văn hóa **của khu dân cư.** Đề nghị sửa lại như sau: Văn bản đề nghị cấp Bằng Chứng nhận, danh hiệu văn hóa **của UBND cấp xã.**  -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 4 đề nghị bỏ từ “huyện” và sửa như sau: *“Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã”.*  -***UBND tỉnh Lào Cai:*** + Đề nghị viết liền cụm từ: “Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hoá” thành “Giấy khen danh hiệu “Gia đình văn hoá”; viết liền cụm từ: “Bằng chứng nhận, danh hiệu văn hoá của khu dân cư” thành “Bằng chứng nhận danh hiệu văn hoá của khu dân cư”; Đề nghị sử dụng thống nhất 1 trong 2 cụm từ “Bằng chứng nhận danh hiệu...” hoặc “Bằng công nhận danh hiệu...”; Đề nghị chỉnh sửa một số lỗi chính tả, dấu câu, viết hoa trong dự thảo Nghị Định. | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu |  |
| **Điều 18. Trình tự, thủ tục cấp Bằng chứng nhận, danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**  1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp xã tổ chức họp xét đề nghị tặng danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” cho khu dân cư đạt tiêu chuẩn;  2. Căn cứ kết quả cuộc họp, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã lập hồ sơ khu dân cư đủ điều kiện xét, công nhận danh hiệutheo quy định tại Khoản 1,2,3 Điều 17 Nghị định này trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp huyện quyết định;  3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp huyện họp xem xét và lập danh sách khu dân cư đủ điều kiện xét tặng danh hiệu theo quy định tại Điều 17 Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định;  4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp huyện trình hồ sơ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra Quyết định cấp Bằng chứng nhận, danh hiệu của khu dân cư. | -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 2 đề nghị bỏ cụm từ “Khoản 1, 2, 3” và sửa như sau: *"Căn cứ kết quả cuộc họp, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp xã lập hồ sơ khu dân cư đủ điều kiện xét, công nhận danh hiệu theo quy định tại Điều 17 Nghị định này trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp huyện quyết định".*  ***-Sở VHTTDL tỉnh Hưng Yên:***  +Thẩm quyền công nhận: Nên quy định thống nhất thẩm quyền công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” do Uỷ ban nhân dân cấp huyện, thành phố để đảm bảo chất lượng và thực chất.  ***-Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau:*** Việc công nhận và cấp bằng chứng nhận danh hiệu văn hoá khu dân cư đề nghị thẩm quyền thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp huyện tổ chức thẩm định các tiêu chí đạt được của khu dân cư văn hoá, ra quyết định công nhận danh hiệu văn hoá của khu dân cư và cấp bằng chứng nhận. *(Nếu Bộ VHTTDL thống nhất thẩm quyền như đề nghị thì có quy định cụ thể việc thành lập hội đồng thẩm định và thực hiện các thủ tục công nhận, khen thưởng danh hiệu văn hoá khu dân cư).*  ***-Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:*** Hiện nay, danh hiệu “Thôn văn hoá, làng văn hoá…” do Chủ tịch UBND cấp huyện công nhận, là niềm tự hào của các địa phương khi được công nhận. Phong trào đã có tác động lớn trong việc phát triển kinh tế, giữ vững an ninh trật tự cộng đồng dân cư. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét giữ nguyên thẩm quyền công nhận các danh hiệu này giao cho chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận. | Tiếp thu  Tiếp thu  Tiếp thu | Đã có tại dự thảo Nghị định |
| **Chương IV**  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** |  |  |  |
| **Điều 19. Xử lý vi phạm**  1.Các sai phạm trong việc công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư được áp dụng theo quy định tại Điều 96 Luật Thi đua, Khen thưởng.  2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền về hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức có sai phạm trong quá trình công nhận, cấp Giấy khen, Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa; cơ quan có thẩm quyền công nhận, cấp danh hiệu thu hồi quyết định, Giấy khen, Bằng chứng nhận và tiền thưởng. | ***-Sở VHTTDL tỉnh Hải Dương:*** bỏ cụm từ **“tiền thưởng”** bởi vì số tiền thưởng đã được sử dụng mua sắm trang thiết bị văn hóa nên rất khó thu hồi. | Tiếp thu |  |
| **Điều 20. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**  1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ về công tác quản lý nhà nước đối với việc công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư.  2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư.  3. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong quá trình công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và  bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư theo quy định của pháp luật.  4. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật . |  |  |  |
| **Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**  1.Trên cơ sở các tiêu chuẩn chấm điểm quy định tại Nghị định này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng thang điểm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.  2. Thực hiện quản lý nhà nước về thực hiện công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư tại địa phương.  3. Ưu tiên bố trí, sắp xếp nhân sự, bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư theo quy định.  4. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư*.*  5. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về thực hiện công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư thuộc thẩm quyền quản lý.  6. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật. | -***UBND tỉnh Ninh Bình:***Mục 3 đề nghị sửa như sau: *"Ưu tiên bố trí, sắp xếp nhân sự, bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện công nhận, cấp Giấy khen, danh hiệu “Gia đình văn hóa” và Bằng chứng nhận danh hiệu văn hóa của khu dân cư theo quy định và Luật Thi đua - Khen thưởng".* | Tiếp thu |  |
| **Điều 22. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**  1.Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.  2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018.  3. Kể từ ngày.... Nghị định này có hiệu lực, các văn bản sau đây hết hiệu lực thi hành:  a)....  b)...../. | - ***UBND tỉnh Lào Cai:*** Đề nghị bổ sung tên các văn bản hết hiệu lực thi hành. | Tiếp thu |  |